TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2024/QĐ-TA	*Dĩ An, ngày 20 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Võ Ngọc C

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Việt Hà.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 38/2024/QĐ-TA ngày 09 tháng 5 năm 2024, Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 38/TB-TLHC ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Lưu Trọng K, giới tính: Nam.

Sinh năm 1989.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 6/12.

Nguyên quán: Bình Dương

Thường trú: Số A khu phố Q, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07 tháng 3 năm 2024, bị Chủ tịch UBND phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương ra quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND, đến ngày 13 tháng 4 năm 2024, Chủ tịch UBND phường B ra quyết định chấm dứt Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số: 01/QĐ-UBND với lý do K còn nghiện ma túy.

Con ông Lưu Trọng K1 (đã chết) và Bùi Thị V.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương do bà Phạm Thị Thu N, làm đại diện.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Bà Nguyễn Thúy An, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương ra quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Lưu Trọng K. Đến ngày 13 tháng 4 năm 2024, Chủ tịch UBND phường B ra quyết định chấm dứt Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng do K còn nghiện ma túy.

Ngày 13/4/2024, Công an phường B, thành phố D kết hợp với Trung tâm y tế thành phố D tiến hành kiểm tra xét nghiệm chất ma túy đối với Lưu Trọng K, kết quả dương tính với chất ma túy và K thừa nhận còn sử dụng ma túy, lần sử dụng gần nhất vào ngày 11/4/2024, loại ma túy sử dụng Methamphetamine. Do vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số: 01/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao về cho gia đình quản lý trong thời gian lập thủ tục.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Trọng K, đề nghị đưa K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 14 tháng đến 18 tháng.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của người bị đề nghị xác định Lưu Trọng K là đối tượng Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng vẫn tái nghiện nên đề nghị đưa K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 14 tháng đến 18 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Do vắng mặt nên không có ý kiến gì.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị.

XÉT THẤY

- Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án thành phố D xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Trọng K là đối tượng được áp dụng Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng vẫn tái nghiện. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy 2021; điểm khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

- Về sự vắng mặt của người bị đề nghị:

Tòa án triệu tập người bị đề nghị Lưu Trọng K tham gia phiên họp vào các ngày 14/5/2024 và ngày 20/5/2024 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An mở phiên họp vắng mặt người bị đề nghị.

- Về thời hiệu áp dụng:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Lưu Trọng K lập ngày 07/5/2024 do K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy ngày Tòa thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

- Về nội dung xem xét:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của Lưu Trọng K thể hiện K là người nghiện ma túy từ năm 2004, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Ngày 07 tháng 3 năm 2024 Chủ tịch UBND phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương ra quyết định Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Lưu Trọng K. Đến ngày 13 tháng 4 năm 2024, Chủ tịch UBND phường B ra quyết định chấm dứt Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối do K còn nghiện ma túy. Điều này phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm y tế thành phố D, tỉnh Bình Dương (bút lục 09) xác định Lưu Trọng K là người nghiện ma túy. Như vậy, bản thân Lưu Trọng K đã bị áp dụng biện pháp Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nhưng vẫn tái nghiện đã vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; vi phạm qui định tại khoản 1, 16 Điều 2; khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính. Việc làm trên của Lưu Trọng K vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân Lưu Trọng K là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Nhất là trong tình hình hiện nay hành vi mua bán chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp. Do vậy việc Phòng lao động - Thương binh và xã hội thành phố D lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa K đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét Lưu Trọng K có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Lưu Trọng K có hành vi trốn tránh cơ quan chức năng, gây khó khăn cho việc xem xét, giải quyết hồ sơ. Vi phạm điểm k khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: Không có.

Về nhân thân: Lưu Trọng K đã từng được Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D trong việc đưa Lưu Trọng K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lưu Trọng K.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày Lưu Trọng K bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc tống đạt quyết định hợp lệ; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố D; Công an thành phố D và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố D A;*
- *Trưởng phòng lao động –TB và XH TP.D An;*
- *Trưởng CA TP.D A;*
- *UBND phường B Th;*
- *Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;*
- *Người bị áp dụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công